



CURSILLO

VIỆT NAM - ÂU CHÂU

Số 197

Lá thư Phong Trào

Niềm Vui Sống Lại Cuối Mùa Chay

NỘI DUNG

- | | |
|---|----|
| • Lá Thư Phong Trào | 1 |
| • Thông điệp mùa chay 2015
(ĐTC Phanxicô) | 2 |
| • Niềm vui Hòa Giải
(Lm Mai Đức Vinh) | 4 |
| • Linh đạo Cursillo - phần 2
(Lm Mai Đức Vinh) | 6 |
| • Phúc Âm là Niềm Vui ...
(Jean T.Đ.T.) | 8 |
| • Thơ : Thánh nữ Agatha
(Trần Xuân Thời) | 9 |
| • Nhà Bếp
(Anna Nguyệt) | 10 |
| • Người cười một mình
(K7) | 11 |
| • Lời nguyện cầu cuối năm
(Michel Đoàn) | 12 |



SINH HOẠT HÀNG THÁNG

Tĩnh tâm mùa chay và Ultreya :

Thứ bảy 07/03/2015 : 10g00—18g00

Trường huấn luyện :

Chúa nhật 22/03/2015 : 14g30—16g30

Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr><http://cursillovnau.free.fr>eMail : duongermont@gmail.com

Mission Catholique Vietnamienne

38 Rue des Épinettes

75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 981 896 701

Fax. +33 (0) 156 802 268

<http://www.giaoxuvnparis.org>

Thưa Quý Anh Chị thân mến,

Giao thừa là giờ phút thiêng liêng đối với dân tộc Việt Nam nói riêng và với một số nước tại Á Châu nói chung, khi năm cũ bước sang năm mới. Thiêng liêng vì đó là lúc giao mùa, từ mùa đông lạnh lẽo cảnh cây trụi lá bước sang mùa xuân tươi đẹp, vạn vật xanh tươi, đầm ấm, nẩy lộc. Thiêng liêng vì theo truyền thống, đêm giao thừa mọi thành viên của gia đình, dù là đã ra riêng hay đi đâu rất xa xôi, cũng tề tựu về xung quanh bàn thờ tổ tiên khói hương nghi ngút. Mỹ tục này nói lên sự hiệp thông của những người đang sống và những người đã khuất, đồng thời cũng nói lên sự hài hòa giữa các thế hệ cũng như thể hiện lòng hiếu thảo của con cháu đối với các bậc làm ông bà, cha mẹ như giới răn Thiên Chúa.

Điều đáng chú ý Giao thừa năm nay lại trùng hợp với Ngày Thứ Tư Lễ Tro, bắt đầu cho Mùa Chay năm nay. Tết là ngày vui của dân tộc : Vui như Tết ! Nhưng Mùa Chay lại là mùa của ăn năn, xám hối, mùa chuẩn bị chúng ta đi vào cuộc thương khó và cái chết của Chúa Kitô trên Thánh Giá. Giáo Hội dạy chúng ta dùng những ngày Mùa Chay Thánh để hãm mình, nhìn nhận thân phận tội lỗi của mình để cầu xin ơn tha thứ và cứu độ. Ý nghĩa việc để tro trên đầu là để nhắc nhở chúng ta về bản chất cát bụi của con người. Sự thống hối, những công việc hãm mình, đền tội được thể hiện một cách khiêm nhường kín đáo, vì chúng ta xác tín, với tấm lòng thành khẩn, Thiên Chúa là người Cha Nhân Từ luôn tựa cửa ngóng chờ chúng ta trở về với Người để Người tha thứ. Mùa Chay như thế, là Mùa Hy Vọng. Và chúng ta biết rõ cuối Mùa Chay là Sự Sống Lại hiển vinh của Đức Kitô, là Niềm Vui Phục Sinh. Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong một bài giảng, ngài đã nhấn nhủ chúng ta "đừng có cái bộ mặt Mùa Chay mà không có Phục Sinh". Chúng ta cùng hiệp ý tạ ơn Thiên Chúa vì Tết Nguyên Đán và Mùa Chay ở nước ta thường trùng nhau. Sự kiện này là một nhắc nhở chúng ta về niềm hy vọng của đức tin Kitô giáo.

Tết đến, người ta thường chúc nhau Phúc, Lộc, Thọ. Người ta ai cũng mong được hạnh phúc. Đối với người Kitô hữu, hạnh phúc không tự nhiên mà có, không cố tìm mà ra, mà nó chính là Ôn Phúc do Thiên Chúa ban xuống cho chúng ta. Đối với người đời, Lộc có nghĩa là tài lộc, là tiền bạc, của cải, là ruộng vườn, nhà cửa... Nhưng chúng ta cũng biết, con người lúc ra đời, ai cũng trần truồng, và lúc xuôi tay nhắm mắt cũng không mang theo được thứ gì. Chúa Giêsu dạy chúng ta phải tích lũy của cải trên trời (x. Mt 6, 20). Chính đó mới là cái Lộc mà người công giáo chúng ta cầu chúc cho nhau. Số phận con người sau khi tổ tông phạm tội là "hữu sinh hữu diệt", nghĩa là sẽ phải chết. Từ ngàn xưa, con người từ vua chúa đến dân giả, thậm chí những đạo sĩ cũng đi tìm trường sinh bất tử. Nhưng không ai là thoát chết. Người ta sống thọ trên đời này nhiều là trăm năm, có một số rất ít sống thêm được ít năm nữa. Là người công giáo, chúng ta đã có lời hứa được sống đời đời. Dù có chết đi thì cũng sẽ được sống lại trong ngày sau hết để đi vào cuộc sống vĩnh cửu. Và Chúa chỉ yêu cầu một điều là tin vào Đức Kitô (x. Ga 40-51).

Trước thềm Năm Ất Mùi và đầu Mùa Chay Thánh 2015, thay mặt toàn thể Phong Trào tại Pháp và Âu Châu, Ban Điều Hợp xin kính chúc Đức Ông Linh Hướng Giáo Phận, quý Cha và quý Thầy linh hướng Phong Trào cùng quý Anh Chị Cursillistas một Năm Mới tràn đầy ơn phúc của Thầy Chí Thánh và Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Thánh Người và một Mùa Chay sốt sắng trong hồng ân Cứu Chuộc.

Văn Phòng Điều Hành

"Hãy vững vàng" : Sứ điệp Mùa Chay 2015 của Đức Giáo Hoàng Phanxicô

"Anh em hãy bền tâm vững chí" (Gc 5, 8)

Vatican ngày 04 tháng 10 năm 2014 ♦ Lễ Thánh Phanxicô Assisi

Anh chị em thân mến,

Mùa Chay là một thời điểm mới cho Giáo Hội, cho các cộng đoàn và cho mỗi tín hữu. Nhưng trước hết đó là một "thời Thiên Chúa thi ân" (2 Cr 6, 2). Thiên Chúa không đòi hỏi chúng ta cái gì mà Người đã không ban cho chúng ta trước đó: "Chúng ta hãy yêu thương, vì Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta trước" (1 Ga 4, 19). Người không thờ ơ với chúng ta. Người mang mỗi người chúng ta trong trái tim Người, Người biết tên của từng người chúng ta, Người săn sóc chúng ta và Người đi tìm chúng ta khi chúng ta bỏ người. Người tha thiết với mỗi người trong chúng ta; tình yêu của Người ngăn cản Người thờ ơ với những gì xảy ra với chúng ta. Nhưng đã xảy ra rằng, khi chúng ta mạnh giỏi và thoải mái, chắc chắn chúng ta đã quên nghĩ đến người khác (điều mà Thiên Chúa Cha không bao giờ làm), chúng ta không còn tha thiết đến những vấn đề, những đau khổ của họ và đến những bất công họ phải gánh chịu... trái tim chúng ta, như thế, đã rơi vào thờ ơ: trong lúc tôi tương đối mạnh giỏi, cái gì cũng thành công, tôi quên đi những người không được mạnh giỏi. Thái độ ích kỷ, thờ ơ này, ngày nay đã có tầm vóc thế giới, đến độ chúng ta có thể nói đến một cuộc toàn cầu hóa sự thờ ơ. Đó là một sự bất ổn mà, là người Kitô hữu, chúng ta phải đối phó. Khi trở lại với tình yêu Người, dân của Thiên Chúa tìm được giải đáp cho những vấn đề mà lịch sử không ngừng đặt ra cho mình. Một trong những thách thức khẩn trương nhất tôi muốn đề cập trong sứ điệp này, là thách thức toàn cầu hóa sự thờ ơ.

Sự thờ ơ đối với tha nhân và đối với Thiên Chúa là một cám dỗ có thật cho những người Kitô hữu chúng ta. Chính vì vậy mà chúng ta cần phải lắng nghe, trong mỗi Mùa Chay, tiếng kêu gọi của các ngôn sứ đã lớn tiếng thức tỉnh chúng ta. Thiên Chúa không thờ ơ đối với thế gian, mà Người yêu thương nó đến độ ban Con của Người để cứu độ mọi người. Qua mầu nhiệm nhập thể với cuộc sống trần gian, cái chết và sự sống lại của Ngôi Con Thiên Chúa, cánh cửa giữa Thiên Chúa và con người, giữa trời và đất, đã được mở ra vĩnh viễn. Và Giáo Hội như bàn tay đã giữ cho cánh cửa mở nhờ vào sự loan truyền Lời Chúa, nhờ cử hành các phép bí tích, nhờ việc làm chứng cho đức tin đang hành động trong tình yêu (x. Gl 5,6). Tuy nhiên, thế gian có xu hướng khép kín và đóng chặt cánh cửa qua đó Thiên Chúa có thể đến với thế gian và thế gian đến với Người. Vì vậy, Giáo Hội vốn là bàn tay giữ cửa không bao giờ được ngạc nhiên nếu thấy bàn tay mình bị đẩy ra, bị dẫm nát và bị đã thương.

Bởi vậy, dân của Thiên Chúa cần phải đổi mới, để không trở thành thờ ơ và khép kín mình lại. Tôi muốn đề nghị với anh chị em ba hướng suy nghĩ cho việc đổi mới này.

1. "Nếu một bộ phận nào đau, thì mọi bộ phận cũng đau" (1Cr 12,26) - Giáo Hội

Lòng yêu thương của Thiên Chúa, đập tan cái co cụm này là

sự thờ ơ, và đã được ban cho chúng ta nhờ Giáo Hội trong giáo huấn của mình, và nhất là, trong việc làm chứng của mình. Tuy nhiên, người ta chỉ có thể làm chứng điều gì mà người ta đã trải nghiệm trước đó. Người Kitô hữu là người đã để cho Thiên Chúa mặc lên cho mình lòng nhân từ và thương xót của Người, mặc lấy Chúa Kitô, để trở nên như Chúa Kitô, tôi tớ của Thiên Chúa và tôi tớ người ta. Phụng vụ Thứ Năm Tuần Thánh, với nghi thức rửa chân, đã nhắc nhở chúng ta điều này. Thánh Phêrô đã không muốn Chúa Giêsu rửa chân cho ngài, nhưng ngài đã hiểu ra sau đó, là Chúa Giêsu không muốn chỉ là một tấm gương cách thức chúng ta rửa chân cho nhau. Công việc phục vụ này chỉ có thể thực hiện được bởi những ai đã được Đức Kitô rửa chân cho. Chỉ có ai "chung phần" với Người (Ga 13,8) mới có thể phục vụ người ta như thế.

Mùa Chay là thời gian thuận lợi cho chúng ta để được Đức Kitô phục vụ và như thế, để học tập phục vụ giống như Người. Điều này xảy đến khi chúng ta lắng nghe Lời Thiên Chúa và lãnh nhận các phép bí tích, đặc biệt là bí tích Thánh Thể. Nơi phép Thánh Thể, chúng ta trở nên thức ăn chúng ta lãnh nhận: đó là Mình Thánh Chúa Kitô. Nhờ vào Mình Thánh, cái thờ ơ đó, đã từng nhiều khi thống trị con tim chúng ta, sẽ không còn chỗ đứng trong chúng ta nữa. Vì rằng những người ở trong Đức Kitô thì chỉ duy nhất thuộc về thân mình Đức Kitô và nơi Người không có ai thờ ơ với ai. "Nếu một bộ phận nào đau, thì mọi bộ phận cũng đau; nếu một bộ phận nào được về vang, thì mọi bộ phận cũng chung vui" (1Cr 12, 26).

Giáo Hội là một cộng đồng *các thánh thông công* bởi vì các thánh đã là thành phần của cộng đồng đó, nhưng cũng bởi vì Giáo Hội là sự hiệp thông các sự thánh thiện: tình yêu của Thiên Chúa mặc khải cho chúng ta trong Đức Kitô cũng như tất cả những ơn ích thiêng liêng. Trong sự hiệp thông các thánh và trong sự tham gia những điều thánh thiện, không ai có của riêng, và cái người ta có, là dành cho tất cả mọi người. Và bởi vì chúng ta liên kết với nhau trong Thiên Chúa, chúng ta cũng có thể làm điều gì đó cho những người ở xa, cũng như cho những người mà chúng ta không bao giờ có thể gặp lại được với sức lực của chúng ta, bởi vì chúng ta cầu nguyện Thiên Chúa cùng với họ và cầu cho họ, để cho tất cả chúng ta cùng mở ra với công trình cứu độ của Người.

2. "Em người đâu rồi?" (St 4, 9) - Giáo xứ và cộng đoàn

Cần thiết phải chuyển dịch tất cả giáo huấn của Giáo Hội hoàn vũ vào trong đời sống cụ thể của các giáo xứ và các cộng đoàn Kitô hữu. Liệu người ta có thể trải nghiệm sự thống thuộc vào duy nhất một thân thể ở giữa những thực tại Giáo Hội này không? Một thân thể đồng thời lãnh nhận và chia sẻ tất cả những gì Thiên Chúa muốn ban cho hay không? Một thân thể biết rõ và chăm sóc các bộ phận yếu

kém nhất, nghèo khó nhất, và bé mọn nhất của mình hay không ? Hay là chúng ta ẩn náu trong một tình yêu chung chung, dần thân cho một thế giới xa vời mà quên đi ông Lazarô đang ngồi trước cửa nhà mình đang đóng chặt (x. Lc 16, 19-31).

Để nhận lãnh và làm sinh hoa kết trái một cách đầy đủ điều mà Thiên Chúa ban cho chúng ta, phải vượt qua các biên giới của Giáo Hội hữu hình trong hai chiều hướng.

Một mặt, bằng cách chúng ta hiệp nhất với Giáo Hội trên trời trong cầu nguyện. Khi Giáo Hội dưới đất cầu nguyện, sẽ hình thành ngay một sự hiệp thông cầu nguyện và công ích dâng lên đến tận trước nhan Thiên Chúa. Với các thánh là những người đã tìm được sự viên mãn nơi Thiên Chúa, chúng ta dự phần vào sự hiệp thông trong đó, sự thờ ơ đã bị tình yêu đánh thắng. Giáo Hội trên trời không phải là Giáo Hội chiến thắng bởi vì quay lưng lại với những đau khổ của thế gian và vui mừng một mình. Trái lại, các thánh có thể đã chiêm ngắm và vui mừng vì, với cái chết và sự sống lại của Chúa Giêsu, các ngài đã vĩnh viễn chiến thắng sự thờ ơ, sự cứng lòng và sự thù hận. Bao lâu mà chiến thắng của tình yêu chưa thấm nhập trên toàn thể giới, các thánh vẫn đồng hành với chúng ta còn là những kẻ hành hương. Thánh nữ Têrêsa thành Lisieux, tiến sĩ Hội Thánh, với lòng xác tín rằng niềm vui trên trời bằng chiến thắng của tình yêu bị đóng đinh trên thập giá sẽ không trọn vẹn bao lâu còn có, dù chỉ một người trên thế gian, đang đau khổ, rên xiết, đã viết : "Con tính sẽ không ở yên trên trời, mong muốn của con là còn được làm việc cho Giáo Hội và cho các linh hồn" (Thư 254, 14 tháng 7 năm 1897)

Chúng ta cũng vậy, chúng ta can dự vào các công đức và niềm vui của các thánh và các ngài can dự vào cuộc chiến đấu và mong muốn bình an và hoà giải của chúng ta. Hạnh phúc của các ngài được mừng vui chiến thắng của Đức Kitô phục sinh là lý do sức mạnh cho chúng ta để vượt qua bao hình thức thờ ơ và cứng lòng.

Mặt khác, mỗi cộng đoàn Kitô hữu được kêu gọi hãy bước ra khỏi ngưỡng cửa mở ra với xã hội xung quanh, với những người nghèo và những người ở xa. Tự bản chất, Giáo Hội là có sứ vụ truyền giáo, và không hề khép kín, nhưng được sai đi đến tất cả mọi người. Sứ vụ này là sự tuyên chứng kiên trì của Đấng đã muốn mang tới cho Cha tất cả thực tại nhân loại và mỗi người cách riêng. Sứ vụ là điều mà tình yêu không thể im tiếng. Giáo Hội theo chân Chúa Giêsu Kitô trên con đường dẫn đến mọi người, cho đến tận cùng trái đất (x. Cv 1, 8). Như thế, chúng ta có thể thấy trong tha nhân, người anh chị em mình, vì những người đó mà Đức Kitô đã chịu chết và đã sống lại. Tất cả những điều chúng ta đã nhận lãnh, chúng ta cũng đã lãnh nhận cho họ. Và cũng như vậy, điều mà các anh em này có được là ơn phúc cho Giáo Hội và cho toàn thể loài người.

Anh chị em thân mến, tôi tha thiết mong muốn rằng các nơi mà Giáo Hội thể hiện, đặc biệt là các giáo xứ và các cộng đoàn, trở thành các hải đảo của lòng thương xót ở giữa đại dương của sự thờ ơ.

3. "Anh em hãy bền tâm vững chí" (Gc 5, 8) - Mỗi tín hữu

Kể cả dưới danh nghĩa những con người riêng lẻ, chúng ta thường bị cám dỗ thờ ơ với sự khốn cùng của người khác. Chúng ta bị bội thực bởi tin tức và hình ảnh chấn động kể cho chúng ta sự đau khổ của con người và chúng ta đồng thời cảm thấy sự bất lực hoàn toàn của chúng ta để can thiệp vào. Làm gì để đừng bị lôi cuốn vào cái vòng xoáy của sự sợ hãi và bất lực ?

Trước hết, chúng ta có thể cầu nguyện trong sự hiệp thông của Giáo Hội dưới đất và Giáo Hội trên trời. Chúng ta đừng coi thường sức mạnh của cầu nguyện với danh nghĩa cá nhân con người ! Sáng kiến *24 giờ cho Chúa*, mà tôi hy vọng, sẽ diễn ra trong toàn thể Giáo Hội, kể cả ở cấp giáo phận, trong những ngày 13 và 14 tháng Ba tới đây, nói lên sự cần thiết của cầu nguyện.

Tiếp theo, chúng ta có thể giúp đỡ bằng những cử chỉ bác ái, đến với những người ở gần cũng như những người ở xa, nhờ vào nhiều tổ chức bác ái của Giáo Hội. Mùa Chay là thời gian thuận lợi để chúng ta tỏ sự quan tâm của mình với người khác bằng một dấu hiệu, dù là nhỏ bé, nhưng cụ thể, của sự can dự của chúng ta vào với chung cả nhân loại.

Sau cùng, sự đau khổ của người khác làm thành tiếng gọi xám hối, trở lại bởi vì nhu cầu của người anh em nhắc nhở tôi sự mong manh của đời tôi, sự lệ thuộc vào Thiên Chúa và anh chị em tôi. Nếu chúng ta khiêm nhường cầu xin Thiên Chúa và nếu chúng ta chấp nhận những giới hạn của khả năng chúng ta, lúc đó, chúng ta sẽ tin tưởng vào những khả năng vô biên mà tình yêu Thiên Chúa còn dự trữ. Và chúng ta sẽ có thể chống trả lại cám dỗ của ma quỷ muốn khiến chúng ta tin rằng chúng ta có thể một mình tự cứu và cứu độ thế gian.

Để vượt lên sự thờ ơ và những tham vọng toàn năng của chúng ta, tôi muốn yêu cầu tất cả chúng ta hãy sống Mùa Chay như một hành trình đào tạo trái tim, như ĐGH Biển Đức XVI đã nói (x. Tông Thư *Deus caritas est*, số 31).. Có một trái tim từ bi không có nghĩa là một trái tim yếu đuối. Người nào muốn từ bi cần phải có một trái tim mạnh mẽ, vững vàng, đóng cửa với ma quỷ cám dỗ, nhưng mở rộng ra với Thiên Chúa. Một trái tim để Thần Khí thâm nhập và hướng lên những hành trình tình yêu dẫn tới những anh chị em chúng ta. Thực chất, một trái tim nghèo khó, biết rõ thực chất những sự khó nghèo của mình và sẵn sàng xả thân cho người khác.

Để được vậy, thưa anh chị em thân mến, tôi muốn cùng anh chị em cầu nguyện Đức Kitô trong Mùa Chay này : "*Fac cor nostrum secundum cor tuum*" nghĩa là : "*Xin làm cho trái tim chúng con nên giống trái tim Người*" (Kinh cầu Thánh Tâm Chúa Giêsu). Như thế chúng ta sẽ có một trái tim mạnh mẽ và từ bi, cảnh giác và đại lượng, không bị khép kín và không bị rơi vào trong cái vòng xoáy của toàn cầu hóa sự thờ ơ.

Với lời cầu chúc này, tôi cam kết với anh chị em cầu nguyện để mỗi tín hữu và mỗi cộng đoàn Giáo Hội cùng bước đi trên con đường Mùa Chay được nhiều hoa trái, tôi xin anh chị em cầu nguyện cho tôi. Xin Chúa ban phúc lành cho anh chị em và xin Đức Trinh Nữ Maria gìn giữ anh chị em.

Mai Khôi phỏng dịch từ bản tiếng Pháp của Zenit
(Bản gốc bằng tiếng Ý) ■

NIỀM VUI HÒA GIẢI

Mai Đức Vinh

Người ta thường nói đến ‘Hòa giải với Chúa’, ‘Hòa giải tha nhân’ nhưng ít ai nói đến ‘Hòa giải với chính mình’. Đây là chiếc kiềng ba chân của sự hòa giải. Thiếu một chân, kiềng sẽ đổ, hai chân kia thành vô hiệu. Để đạt tới sự hòa giải với chính mình, điều kiện tiên quyết là ‘phải biết mình’. Nói theo triết gia Socrate ‘Bạn hãy biết mình bạn’ (connais-toi toi-même).

Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII quan tâm rất nhiều đến chân kiềng ‘hòa giải với chính mình’. Cứ dở đọc cuốn Nhật Ký của Ngài, chúng ta sẽ thấy (đọc bài ‘Đường nên thánh của Đức Gioan XXIII’, trong cuốn ‘Chân Phước Giáo Hoàng XXIII, Gx ấn hành, 2000, tr.299-360).

Tháng này chúng ta đang sống Mùa Chay, Mùa Hòa giải. Tôi muốn cùng quý anh chị làm công việc ‘hòa giải với chính mình’ bằng cách tự vấn lương tâm để biết mình, dựa trên ‘15 căn bệnh cần chữa trị của Giáo Triều Roma’ mà đức giáo hoàng Phanxicô đã nêu lên cho các vị lãnh đạo các cơ quan trung ương Tòa Thánh, ngày 22. 12. 2014. Tôi dựa lên bản văn của Đức Giáo Hoàng, bởi vì trong lời kết thúc, ‘**Ngài nhận xét rằng những căn bệnh và cảm dỗ này cũng là những căn bệnh và nguy cơ của mỗi Kitô hữu, mỗi hội đoàn, mỗi giáo xứ, ...**’. Xin mời quý anh chị lắng lòng xuống mà đọc để tự vấn :

1. Bệnh ‘tưởng mình là bất tử, là miễn nhiễm’ : Trong mọi môi trường sống, luôn có những người tưởng mình là nhất ‘không ai có thể thay thế mình’. Họ quên câu người Pháp thường nói ‘personne n’est irremplaçable’ hay cách ngôn Việt Nam ‘không có mợ thì chợ vẫn đông’. Họ tự đề cao mình, sống tự cao, tự đại mà không biết... Có thể đọc Tin Mừng Lc 12,13-21.

2. Bệnh ‘Matta’ : Ý Đức Thánh Cha muốn nói đến loại người hăng say quá độ, lo hoạt động mà không quan tâm đến việc cầu nguyện, đến việc nghỉ ngơi, giữ sức... Vì thế họ mất quân bình, đuối sức, dễ phân bì, ganh tị, khoe khoang... Họ tự cho rằng mình ‘có tài’ và mình ‘làm nhiều việc’ mà người khác không làm gì cả hay không có khả năng làm. Dần dà, họ trở thành những người ‘làm ít nói nhiều’, ‘than trách đủ điều’ và ‘chiềng chưa đánh đã vang’,

‘mỡ chưa gõ đã kêu’... Có thể đọc Tin Mừng Lc 10,38-42.

3. Bệnh ‘chai cứng tâm trí và tinh thần’ : Họ là những người có ‘trái tim chai đá, cứng cỏi’ không biết thông cảm và cảm thương người khác. Nói theo thánh Phaolô, họ không biết ‘khóc với người khóc và vui với người vui’. Họ mất ‘tâm tình của Chúa Giêsu’. Họ ứng xử với người khác một cách khắt khe, cứng nhắc theo nguyên tắc và luật lệ hơn là theo khoan dung và bác ái. Với họ, không có chuyện ‘một nhin chín lành’, nhưng ‘mắt đền mắt, răng đền răng’. Với họ, ‘người vì luật, chứ không phải luật vì người’... Có thể đọc thư thánh Phaolô, Pl 2,2-8.

4. Bệnh ‘kế hoạch hóa thái quá và duy hiệu năng’ : Những người bị chứng bệnh này, khi làm việc tông đồ, thường tựa vào sức mình hơn là vào ơn Chúa Thánh Thần, hơn là nhờ sự cộng tác với người khác. Vì quá quy hoạch, họ trở thành khép kín, thích độc lập, làm theo ý riêng. Có thể đọc Tin Mừng Ga 4, 35-38, hay thư thánh Phaolô, 1Cr 3,5-9.

5. Bệnh ‘phối hợp kém’ : Ý của Đức Thánh Cha là khi làm việc tông đồ, cần phải có kế hoạch, và một trong những kế hoạch cơ bản là phải biết phối hợp với người khác, hay làm việc hài hòa với những người cùng cộng tác trong một công trình. Bản nhạc hay là bản nhạc ‘có sự phối hợp tuyệt hảo của các nốt nhạc’, một buổi trình diễn thành công là khi các nhạc cụ được ‘chơi’ ăn khớp với nhau. Mọi người đều cần đến nhau, mỗi người phải đóng đúng vai trò của mình mà không quên vai trò của người khác... Xin đọc thư thánh Phaolô, Rm 12,3-8.

6. Bệnh ‘suy thoái não bộ tinh thần’ : Theo tôi hiểu, khi nói đến căn bệnh này, Đức Phanxicô ám chỉ đến những người làm việc quên chủ đích và thiếu thực tế. Chủ đích của đời sống Kitô hữu hay của sinh hoạt tông đồ là ‘cộng tác với Thiên Chúa trong việc cứu độ trần gian’. Và hoạt động tông đồ phải có kế hoạch và đi vào thực tế chứ không mơ hồ theo trí tưởng tượng, ‘gặp đâu làm đó’. Vì thế cần phải gặp gỡ Chúa để chính Chúa sẽ nhắc nhở mình ‘không quên chủ đích, không đi ra ngoài chủ đích’, rồi chính Chúa sẽ dẫn mình đến với người khác ... Vì vườn nho của Chúa không chỉ có một người làm công, và

đồng lúa của Chúa không chỉ có một người thợ gặt...
Xin đọc Tin Mừng, Mt 20,1-16.

7 + 8. Bệnh ‘cạnh tranh, háo danh’ và ‘trống rỗng tinh thần’ : Đức thánh cha mượn lại lời của Thánh Phaolô để miêu tả loại người thích vẻ bề ngoài, thích danh phận và địa vị, chỗ ngồi ... hơn là mang lấy tinh thần phục vụ âm thầm và tận tụy. Thánh Phaolô khuyên : *‘Anh em đừng làm gì vì cạnh tranh hoặc háo danh, nhưng mỗi người với tất cả sự khiêm tốn, hãy coi người khác hơn mình. Mỗi người đừng tìm tư lợi, nhưng hãy tìm lợi ích của người khác’* (Pl 2,1-4). Vì háo danh nên họ cạnh tranh phân bì, đề cao mình và hạ thấp người khác... Có thể đọc Tin Mừng, Mt 20,20-28.

9. Bệnh ‘ngồi lê đôi mách, lắm bầm và nói hành’ : Đây là ‘thứ bệnh phổ biến’, không sao nói hết được. Hệ quả của chứng bệnh này đôi khi không lường được : giết người không giao ! Gây thù oán giữa người này với người khác, gây chia rẽ trong gia đình, giữa bạn bè, trong phong trào và cộng đoàn ... Văn hóa Việt Nam rất phong phú về những từ ám chỉ thứ bệnh phổ biến này : nói bậy, nói bóng, nói gió, nói cạnh, nói chọc, nói dôi, nói thêm bớt, nói đặt điều, nói xóc óc, nói mạ lị... Thánh Phaolô dạy : *‘Anh chị em hãy làm mọi sự và đừng lắm bầm, không do dự, để không có gì đáng trách và tinh tuyền’* (Pl 2,14-18). Có thể đọc thư thánh Giacôbê, Gc 3,1-12.

10. Bệnh ‘thánh hóa giới lãnh đạo’. Đức thánh cha khẳng định ‘đây là chứng bệnh của những người đua nịnh để được ân huệ, hay thăng quan tiến chức... Hệ quả là họ trở thành con người bần tiện, ích kỷ mà chính họ không biết... Có thể đọc Tin Mừng, Mt 23,8-12.

11. Bệnh ‘dửng dưng đối với người khác’ : Đây là bệnh của những người ‘ta đây’, đặt địa vị và kiến thức của mình lên quá cao và coi thường những người khác mà ‘họ tưởng tượng là kém hơn họ’. Thánh Bênêđô bảo ‘họ khinh khi người dưới và ganh tị với người trên, họ mất sự bình an, mất cách ứng xử tự nhiên và quân bình theo đức công bằng và bác ái’. Có thể đọc thư thánh Phaolô, Tt 3,1-5.

12. Bệnh ‘có bộ mặt đưa đám’. Trong đời sống hằng ngày, nhất là trong sinh hoạt tông đồ, chúng ta cần tập cho mình có những đức tính tự nhiên là vui vẻ, niềm nở, đừng tiếc nụ cười, đừng hạn chế lời chào, cố tập cho biết ‘pha trò thanh lịch’, ‘nói tếu lành mạnh’, ‘hài hước thân tình’... Chính mình tập ‘sống dễ thương’ để tìm thấy ‘người khác cũng dễ

thương’ như lời khuyên của thánh Phanxicô thành Atsi. Có thể đọc thư thánh Phaolô Rm 15,13 ; Cl 1,12 ; Gl 5,22.

13. Bệnh ‘tích trữ’ : Ai trong chúng ta cũng có kinh nghiệm về chứng bệnh này. Nhưng đừng quên một thực tế : ‘sinh ra hai bàn tay trắng, chết cũng hoàn toàn trắng tay, vì khăn liệm không may túi đựng tiền, mà dù có vàng đồng nhét vào miệng trước khi đóng quan tài, cũng vô ích’. Chỉ vì đã được an táng với nhiều vàng bạc, và đồ quý... nên nhiều bậc vua chúa nằm trong mồ không yên... Có thể đọc Tin Mừng, Lc 12,22-31.

14. Bệnh ‘kéo bè, gây nhóm’ : Việt nam gọi bệnh này là ‘bệnh kéo bè, kéo nhóm, kéo phe đảng...’, mà vô tình gây chia rẽ trong phong trào, giữa cộng đoàn, mất sự hài hòa của tập thể, mất sự hiệp nhất của gia đình, hội đoàn, cộng đoàn. Từ ‘chia rẽ’ đến ‘tan rã’ và ‘chống đối nhau’ là con đường ngắn. Trên con đường ngắn này chông chát bao nhiêu là gương xấu... Có thể đọc thư thánh Phaolô, 1Cr 1,10 -16.

15. Bệnh ‘phô trương’ và ‘trục lợi trần thế’ : Đức giáo hoàng bảo : « Đó là bệnh của những người tìm cách gia tăng vô độ quyền lực và để đạt tới mục tiêu đó, họ vu khống, mạ lỵ, và làm mất thanh danh người khác, thậm chí trên cả các nhật báo và tạp chí, dĩ nhiên để biểu dương và chứng tỏ mình có khả năng hơn người khác ». ‘Trục lợi trần thế’ bao gồm những hình thức kiếm chác và tích trữ tiền bạc, nhiều khi bằng những phương thế bất công, không trong sáng... Tham quyền và ham tiền là như vậy. Chúa Giêsu là gương mẫu tuyệt vời về ‘sự không ham quyền thế, không mê giàu sang’. Có thể đọc Tin Mừng, Mt 4,8-10 và Lc 4,5-7.



‘Biết được chính mình’ và ‘hòa giải với chính mình’ là bước đi lớn để ‘hòa giải với Chúa và hòa giải với tha nhân’. Để ‘hòa giải bộ ba này’ thành kiềng ba chân vững chắc và dồi dào hiệu quả thiêng liêng lâu bền, theo Đức Thánh Cha Phanxicô : «**Chúng ta phải lãnh nhận Bí Tích Hòa Giải** và ‘xin Đức Mẹ chữa lành các vết thương tội lỗi trong tâm hồn chúng ta » ... Lúc đó, **NIỀM VUI HÒA GIẢI MỚI TRÀN ĐẦY NƠI CHÚNG TA**. Mong thay !

LINH ĐẠO CURSILLO

L.M Mai Đức Vinh

LTS : Bài viết này đã từng được đăng trên kỷ yếu 10 năm của Phong Trào chúng ta. Thiết nghĩ những gì được trình bày trong đó vẫn là những điều mà chúng ta, các cursillistas cần hiểu rõ hơn để sống cho phù hợp với niềm tin Kitô. Với sự đồng thuận của Đức Ông linh hướng, ban biên tập sẽ dần đăng lại từng phần kể từ số 196. Bài gồm 3 phần :

Mục đích của Cursillo (xem bản tin 196)

Hành trang của Cursillo

Những đặc tính siêu nhiên và tự nhiên của Cursillista

HÀNH TRANG CỦA CURSILLO

Thực hiện đầy đủ mục đích của Cursillo như trình bày ở trên không phải dễ dàng. Công việc đòi hỏi nhiều hành trang. Ở đây tôi chỉ đề cập đến mấy hành trang mà theo tôi là chính yếu :

Hành trang ‘Cầu nguyện’

Hành trang ‘Lời Chúa’

Hành trang ‘Nhiệm tích’

Hành trang ‘Giáo Hội’

Hành trang ‘Cầu nguyện’

Chúa Giêsu là gương mẫu sự cầu nguyện : Ngài cầu nguyện khi chịu Rửa Tội (Lc 3,21), trước khi đi rao giảng (Mt 4,1), trước khi tuyển chọn các Tông Đồ (Mc 6,12), khi biến hình trên núi Tabor (Mc 9,29), trong bữa tiệc ly, trong vườn cây dầu (Mt 26,21) và ngay trên Thánh giá (Lc 13,34). Khi cầu nguyện Chúa Giêsu chứng tỏ Ngài kết hợp mật thiết với Chúa Cha, Ngài chỉ muốn làm theo ý Chúa Cha và hiến sự sống cho thế gian như dấu chứng tình yêu.

Chúa Giêsu dạy chúng ta cầu nguyện (Mt 6,5-8), Chúa kêu gọi chúng ta cầu nguyện (Lc 22,39). Và khi cầu nguyện phải có niềm tin (Lc 15,5), lòng cậy trông (Mt 20,29... ; Lc 8,43...), phải chân thành (Mt 9,16), phải có sự khiêm tốn với tâm tình sám hối (Lc 18,9-14), lại phải xin Chúa những điều cần thiết và phải lễ, như Chúa dạy trong kinh Lạy Cha (Mt 6,9-15).

Lời Chúa, kinh Mân Côi, hay một cuốn sách thiêng liêng đều là thủ bản cầu nguyện của chúng ta. Tuy nhiên ‘thủ bản hiện thực nhất’ chính là tâm trạng hiện tại của chúng ta. Bao nhiêu điều không chia sẻ được với anh chị em, nhưng lại dễ dàng để chia sẻ với Chúa, một lời chia sẻ, một cái nhìn chia sẻ, một tâm tư trút nhẹ cho Chúa.

Người Cursillista phải là người cầu nguyện. Chúng ta hiểu tầm quan trọng của Palanca trước mỗi khóa. Cầu nguyện là cánh tay vô hình để bám lấy Chúa và níu lấy anh em. Cursillista phải là người Kitô hữu trung thành với những việc căn bản của đời sống đạo : dâng ngày ban

sáng, viếng Chúa khi có thể, dâng lễ ít ra ngày Chúa nhật, xét mình ban tối trước khi ngủ... ; phải mở lời cầu nguyện đến với bao nhiêu người, bao nhiêu trạng huống vui buồn của nhân loại... Chúng ta phải tự chủ mình như Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận « Cầu nguyện là nghề của tôi »

Hành trang Lời Chúa.

Người Cursillista phải cảm nghiệm sâu xa được những lời Thánh Kinh sau đây : «Người ta sống bằng mọi lời từ miệng Thiên Chúa phán ra» (Dnl 8,3 ; Mt 4,4) ; «Lời Chúa rất gần bạn, ở ngay trong trái tim bạn» (Dnl 30,14); «Anh em là những người chuyển mang Lời Chúa» (Pl 2,16); «Lời Chúa cư ngụ trong anh chị em» (Cl 3,16) và hoạt động hữu hiệu nơi anh chị em » (1Ts 2,13). Vì Lời Chúa là thanh gươm của tinh thần (Ep 6,13). Vậy « hãy chuyên cần học hỏi » (Cn 1,13) và « ra công tuyên chứng Lời Chúa » (Tm 2,9 ; Cl 1,25).

Những điều Thánh Kinh dạy đều được Giáo Hội diễn giảng lại cho chúng ta. Chúng ta cần đọc lại những văn bản của Công Đồng Vatican II, đặc biệt Hiến chế Tín lý về Mạc Khải : Lời Chúa là của ăn mà Giáo Hội có bổn phận dọn sẵn cho chúng ta dùng (MK 21) !

Xin anh chị em Cursillista hãy đọc và cố làm theo :

Đức cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận kể : « *Khi tôi còn là một chủng sinh tại chủng viện An Ninh, linh mục giáo sư Giuse Maria Nguyễn Văn Thích đã giúp tôi hiểu tầm quan trọng của việc luôn luôn mang theo Phúc Âm trong mình... Ngài luôn đeo trước ngực cuốn Thánh Kinh Tân Ước nhỏ y như đem theo Minh Thánh Chúa cho bệnh nhân. Khi Ngài rời chủng viện để nhận nhiệm vụ khác, Ngài đã để lại cho tôi kho tàng quý báu đó ».*

Hè 1975, tôi viếng thăm trung tâm Taizé, tôi gặp hai thiếu niên người Anh, em lớn 16, em nhỏ 14. Trong câu chuyện trao đổi, tôi rất xúc động về lòng hâm mộ Lời Chúa của gia đình hai em. Em lớn nói : « *Nhờ gương sáng của ba mẹ mà chúng con hâm mộ và thích đọc Phúc Âm. Từ ba năm nay chúng con đã lần lượt đọc Phúc Âm Matthêu, Mátcô và Luca. Bây giờ chúng con bắt đầu đọc Phúc Âm Gioan »...*

Tôi cảm động, vì hai em đã mở mắt cho tôi...

Báo Paris Notre Dame, số 864, 11-2000 kể lại lời chứng của mấy giáo dân tham dự các khóa học Thánh Kinh mang tên Alpha. Ông Bernard Bailly, 51 tuổi, viết : « *Nhờ khóa học Thánh Kinh, tôi trở lại với Thiên Chúa, với gia đình. Trước đó tôi là người ích kỷ, chỉ đam mê chơi bời, xa rời Chúa, bỏ bê vợ con, kể cả khi vợ đau ốm... Sau khóa học 10 tối, tôi được ơn trở lại...* ». Bà Odile Laé kể lại : « *Tôi chuyên nghề làm bánh, một nghề thật vất vả. Đã 25 năm vợ chồng tôi không có mùa hè. Chồng tôi chết vì quá lao nhọc 1996... Tôi thất vọng, bán lò bánh... Thế rồi nhờ một bà bạn rủ đi học khóa Thánh Kinh Alpha. Tôi lấy lại tinh thần. Trong đêm nhiều lần tôi hỏi Chúa "Chúa muốn con làm gì ?"... Tôi dần thân và tôi hân hạnh đưa một bà Phật giáo Việt Nam về với Giáo hội* ». Vợ chồng ông Eric và bà Elisabeth Gounel được rửa tội từ nhỏ nhưng không được học giáo lý, do đó không sống đạo. Nhưng ông đã làm chứng : « *Nhờ đi học khóa Thánh Kinh, chúng tôi đã tìm thấy Đức Tin, đã nhận ra thế nào là Giáo Hội của Chúa. Tôi sống khoan dung hơn, tôi có ý niệm chắc chắn về Lời Chúa. Vợ tôi khám phá ra việc đọc Thánh Kinh mỗi ngày* ».

Thánh Jérôme nhắn nhủ hai đệ tử, chị Paulina và thầy Eustochium : « *Các con hãy luôn suy gẫm Lời Thánh Kinh, chớ gì cuốn Sách Thánh không bao giờ rời khỏi tay các con. Ai không biết Phúc Âm là không biết Chúa Giêsu* ».

Không ai chối cãi 'Phong trào Cursillo tha thiết mời gọi chúng ta hâm mộ và tha thiết học Lời Chúa'. Các buổi Ultreya, họp Nhóm và nhất là Trường Huấn Luyện chờ đợi chúng ta.

Hành trang 'Nhiệm Tích'

Nhiệm Tích là rollo dài chúng ta được nghe trong ba ngày Tĩnh Huấn. Chúng ta nghe rằng : « *Từ cạnh sườn Chúa Kitô hấp hối trên Thánh Giá đã phát sinh nhiệm tích tuyệt vời của toàn thể Giáo Hội* ». (Th Augustin). Rồi « *sau khi sống lại Chúa Giêsu đã ban Thánh Thần cho các Tông Đồ, như ban nguồn sống. Ngài đã dùng Thánh Thần lập nên Giáo Hội và Nhiệm Tích cứu độ loài người* » (MV48) và làm cho những ai thuộc về Giáo Hội được « *trở nên một dòng dõi kén chọn, một chức tư tế vương giả, một dân Thánh* » (1Pr 2,9). để giúp chúng ta sống trọn vẹn ba thiên chức này, Chúa Giêsu muốn ban cho chúng ta những ân sủng đặc biệt qua các Nhiệm tích chính Chúa lập nên. Vì thế Nhiệm Tích được định nghĩa là : « *dấu bề ngoài để chỉ ơn Chúa ban bên trong* ». Nghĩa là Nhiệm Tích cần cho người Kitô hữu. Nói cách khác, Nhiệm Tích chính là hành trang của mỗi Kitô hữu-Cursillista.

Hành trang đầu tiên để mỗi người trở thành Kitô hữu là Nhiệm Tích Thánh Tẩy ; hành trang làm cho chúng ta 'bền vững sống Đức Tin, can đảm bênh vực Đức Tin và nhiệt thành truyền bá Đức Tin' là Nhiệm Tích Thêm Sức ; hành trang chữa lành các vết thương tâm hồn của chúng ta là Nhiệm Tích Hòa Giải ; hành trang bồi dưỡng tâm linh của chúng ta và làm cho chúng ta kết hợp mật thiết với Tác giả

của mọi Nhiệm Tích, là Nhiệm Tích Thánh Thể ; hành trang tiến cử một số Kitô hữu thành những người đại diện của Chúa, phục vụ dân Chúa và chuyên lo rao giảng Lời Chúa, đó là Nhiệm Tích Truyền Chức ; hành trang giúp Kitô hữu sống trọn đời sống lứa đôi là Nhiệm Tích Hôn Phối ; sau cùng hành trang thánh hóa Kitô hữu trong những ngày cuối đời dương thế và giúp họ an bình bước qua ngưỡng cửa sự chết, đó là Nhiệm Tích Sức Dầu Thánh.

Qua những trình bày vắn tắt trên đây, chúng ta có thể khẳng định : Cần phải có Nhiệm Tích trong đời sống Kitô hữu- Cursillista, chính là để việc cứu độ của Chúa Kitô hoàn thành có thể vừa tầm tay mỗi người và sinh ích cho tất cả trong mọi thời, mọi nơi.

Hành trang 'Giáo Hội'

Là Nhiệm Tích, Giáo Hội một trật cung ứng cho con cái mình những hành trang 'cầu nguyện', 'Lời Chúa' và 'Nhiệm tích'. Vì thế chính Giáo Hội là hành trang của chúng ta. Chúng ta không thể có những hành trang khác ở ngoài Giáo Hội. Về hành trang cơ bản này, Phong trào nhắc nhở chúng ta đặc biệt ngay từ đầu qua rollo 3 'Giáo dân trong Giáo Hội' và rollo 10 'Cộng đồng Kitô'.

Nội dung của rollo 3 trình bày cho chúng ta biết thực chất của Giáo Hội và chỗ đứng của chúng ta trong Giáo Hội. Phần thực tế là rollo nhắc nhở đến : trước tiên là những tâm tình chúng ta phải có đối với Giáo Hội, như yêu mến, biết ơn và chia sẻ trách nhiệm với Giáo Hội. Tiếp đến là những bổn phận chúng ta phải chu toàn trong Giáo Hội, như góp phần làm giảm thiểu những khuyết điểm của Giáo Hội, tích cực xây dựng Giáo Hội bằng đời sống thánh thiện bản thân, và bằng sự nhiệt thành làm việc tông đồ.

Nội dung của rollo 10 nhấn mạnh với chúng ta một căn tính của Giáo Hội : 'Giáo Hội là một cộng đồng', hay nói theo Phúc Âm, Giáo Hội là Thân Nho, chúng ta là cành (Ga 15,1-5) ; Giáo Hội là Đồng Lúa, chúng ta là những thợ gặt (Mt 9,37) ; Giáo Hội là Vườn Nho, chúng ta là những người làm vườn (Mt 20,1-6). Còn nói theo Thánh Phaolô, Giáo Hội là Thân Thể (1Cr 12,22-31), chúng ta là các chi thể, hay theo Công Đồng Vatican II, Giáo Hội là Đại Gia Đình, chúng ta là các phần tử hay gia nhân (GH 6). Vì thế tinh thần liên đới và hiệp nhất trong Giáo Hội và giữa các Kitô hữu là tối cần thiết. Chính Chúa Giêsu đã kêu gọi và cầu nguyện cho Giáo Hội được hiệp nhất. Vì đây là thể hiện tình yêu huynh đệ, là dấu chỉ chúng ta là môn đệ của Chúa Giêsu.

Dĩ nhiên người Kitô hữu-Cursillista còn có nhiều hành trang khác như 'hành trang ơn sủng', 'hành trang đức tin', 'hành trang Thánh thể'... nhưng chúng ta không thể đề cập đến hết. Và lại, mọi hành trang đều liên hệ với nhau đến độ 'có một là có tất cả'.

Hết phần II

PHÚC ÂM

là Niềm Vui Chúa Giêsu mang đến cho chúng ta!

Thưa Quý Anh Chị thân mến

Sau nhiều năm lười biếng, được trở lại với Quý Anh Chị trong đại hội Ultreya hôm nay, tôi thật là sung sướng và cảm động. Nhất là Đức Ông và các Cha Linh Hướng và Ban Điều Hành lại cho tôi làm cái công việc mà hơn 21 năm trước tôi thường làm mỗi khi chúng ta họp đại hội Ultreya. Đó là điều hợp chương trình. Tôi dường như còn thấy ngồi ở chỗ kia bác Alexis Trương Thành Khán, lưng còng vì nặng trĩu tuổi tác. Tôi cũng thấy trên chiếc ghế ở hàng đầu đó, hình ảnh Bác Jean Bosco Đào Văn, miệng cười hớn hở... và còn bao nhiêu hình bóng thân thương nay đã mãi mãi vắng bóng trong các kỳ Ultreya hay Khóa Ba Ngày. Tôi muốn đặc biệt nhắc đến Đức Hồng Y Phaxincô Xaviê Nguyễn Văn Thuận, ngài là một vị thánh và là linh hồn và sức mạnh của Phong Trào Cursillo Việt Nam nói chung và Phong Trào của chúng ta ở đây nói riêng.

Khi nhận lời anh Huỳnh Chấn Thịnh kêu gọi, tôi đã cảm thấy đây là một điều kỳ diệu. Anh cho tôi biết là ngày Ultreya này, theo phụng vụ là ngày lễ kính nhớ Thánh Phaolô trở lại và nội dung chương trình là nói lên tinh thần của tông huấn Niềm Vui Tin Mừng (Evangelii Gaudium). Tôi đã thầm hát bài "Xin Vâng" để viết lên rollo nhỏ bé này, nhằm nhắc lại cho chúng ta thấy mục đích của Phong Trào và ý nghĩa Ngày Thứ Tư của chúng ta.

Thưa Quý Anh Chị thân mến,

Tôi xác tín rằng không ai trong chúng ta là không nhớ chuyện xảy ra với ông Saolô trên đường đi ruồng bỏ các Kitô hữu ở Damas. Sách Tông Đồ Công Vụ chép rằng : "Vậy khi ông đi đường và đến gần Đamát, thì bỗng nhiên một luồng ánh sáng từ trời chiếu xuống bao phủ lấy ông. Ông ngã xuống đất và nghe có tiếng nói với ông "Sa-un, Sa-un, tại sao ngươi bắt bớ Ta ?" Ông nói : "Thưa Ngài, Ngài là ai ?" Người đáp : "Ta là Giêsu mà ngươi đang bắt bớ" (Cv 9, 3-5). Không hiểu có phải ánh sáng quá mạnh đã làm cho mắt ông lòa đi hay là Thánh Ý Chúa muốn cho ông cảm thấy quyền phép của người để chuyển đổi ông, từ một con người pharisêu quá khích trở thành dụng cụ truyền giảng Lời Ngài cho các dân tộc từ vua chúa đến kẻ khốn cùng, nhưng thực tế là ông đã thực sự bị mù, và cần có người dắt tay ông vào thành Đamát. Quyền phép đó đã được thể hiện khi môn đệ Kha-na-nia đến đặt tay trên ông để ông được thấy lại, được chịu Phép Rửa và tràn đầy Thánh Thần.

Thánh Kinh kể lại như thế. Sau nhiều lần nghe bài đọc, học giáo lý, nghe giảng lễ, Khóa Ba Ngày, Trường Huấn

Luyện, chúng ta hãy thử đặt câu hỏi cho mình : Đoạn Thánh Kinh này muốn dạy chúng ta điều gì ? Chúng ta hiểu gì ? Chắc chắn là Quý Anh Chị đã thấy trong câu chuyện này là Chúa đã thu phục ông Phaolô một cách hiển nhiên. Nhưng nếu chúng ta liên hệ với kinh nghiệm bản thân của người Cursillista thì chúng ta sẽ thấy, đây quả là một cuộc gặp gỡ cá nhân giữa Chúa Giêsu và ông Phaolô. Nói cách khác là Chúa Giêsu đã gặp Phaolô, Người đã hiện ra với Phaolô. Trong thư thứ nhất gửi tín hữu Cô-rin-tô, thánh Phaolô viết về Chúa Giêsu Kitô sống lại đã hiện ra với nhiều nhân chứng. Ngoài các thánh Tông Đồ và hơn 500 người cùng một lúc, "sau hết, người đã hiện ra với tôi, là kẻ chẳng khác nào một đứa trẻ sinh non" (Cv 15, 8). Sự kiện thánh Phaolô trở lại, theo sử sách đã xảy ra vào khoảng từ năm 37 đến năm 42, chắc chắn là sau khi Chúa Giêsu lên trời như đã kể trong Phúc Âm theo Thánh Luca (24, 51-53), thánh Máccô (16, 19) và Tông Đồ Công Vụ (1, 9-11) . Điều này còn cho ta thấy được màu nhiệm lời hứa "Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế" (Mt 28, 20).



Thánh Phaolô cùng với Thánh Phêrô là hai cột trụ của Giáo Hội Chúa Giêsu Kitô trên thế gian này. Với tư cách là tông đồ, ngài đã hiến dâng cả cuộc đời ngài để truyền giảng tin mừng cho người ngoại giáo và đã được tôn sùng là Tông Đồ của Dân Ngoại, ngài đã để lại một kho tàng giáo huấn vô cùng quý giá cho Giáo Hội qua các thánh thư gửi có các cộng đoàn và các giáo dân. Chính nhờ thánh Phaolô và những giáo huấn đó mà Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô đã được rao giảng đến khắp tận cùng thế giới, đến mọi dân tộc, trong đó có dân tộc Việt Nam chúng ta. Dù là đạo dòng hay đạo mới, người Việt Nam chúng ta đều đã là dân ngoại đã được các các nhà truyền giáo theo gót thánh Phaolô mang đến cho chúng ta Tin Mừng và đức tin của Đức Kitô. Chính chúng ta, những cursillista cũng đã được Chúa đánh động như thánh Phaolô xưa trên đường Đamát. Mừng ngày ngài trở lại, chúng ta hãnh diện có ngài là thánh bổn mạng của phong trào.

Từ đó, chúng ta hiểu rõ hơn về mục tiêu và sứ vụ của chúng ta, cursillistas. Chúng ta phải gặp Chúa và đưa Chúa tới gặp tha nhân và đưa tha nhân về gặp Chúa.

Thưa Quý Anh Chị,

Chúng ta biết, một trong những văn kiện quan trọng mang tính nền tảng của Đức Giáo Hoàng Phanxicô là tông huấn "Niềm Vui Tin Mừng" (Evangelii gaudium) được ban hành vào dịp kết thúc Năm Đức Tin, ngày 24/11/2013, nhân Lễ Kính Chúa Giêsu Kitô Vua Vũ Trụ, lễ bổn mạng của

Phong Trào chúng ta tại Pháp và Âu Châu. Trong suốt gần hai năm nay, Phong Trào chúng ta đã học tập và đã sống niềm vui của đức tin. Tôi chỉ xin nêu lên tại đây một số những điều nổi trội của Đức Thánh Cha có liên quan mật thiết đến đời sống và sinh hoạt của người Kitô hữu, của người cursillista.

Ngay từ đầu tông huấn Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã viết : "Tôi mời gọi mỗi Kitô hữu, dù ở nơi nào và trong hoàn cảnh nào, ngay ngày hôm nay, hãy lập lại cuộc gặp gỡ cá nhân với Chúa Giêsu Kitô, ít là hãy quyết định để Ngài gặp mình, đi tìm kiếm Ngài, mỗi ngày không ngừng". Chúng ta hãy hồi tưởng cuộc gặp gỡ cá nhân của thánh Phaolô với Chúa Kitô trên đường Đamat và cuộc gặp gỡ của mỗi người chúng ta với Thầy Chí Thánh trong Khoá Ba Ngày.

Tại sao Tin Mừng lại là Niềm Vui ? Đức Thánh Cha đã giải thích rằng, niềm vui của Kitô giáo là sự sống lại hiển vinh của Chúa Giêsu Kitô đã chiến thắng sự chết. Ngài viết : Chúng ta đừng trốn chạy sự sống lại của Chúa Giêsu, đừng bao giờ tự cho mình là thua cuộc, điều gì phải đến, sẽ đến. Nói cách khác, vấn đề là đừng có "cái điệu bộ của Mùa Chay mà không có Lễ Phục Sinh".

Ngài khẳng định, không có điều kiện cho niềm vui, ngài viết : "Niềm vui không trải nghiệm giống nhau trong mọi giai đoạn và trong mọi hoàn cảnh của cuộc đời, đôi khi rất là khắc nghiệt". Ngài còn thốt lộ : "Những niềm vui đẹp nhất và tự nhiên nhất mà tôi đã thấy trong đời tôi là những niềm vui của những người rất nghèo không có mấy gì để bám víu".

Thưa Quý Anh Chị

Trong Niềm Vui Tin Mừng, chúng ta hãy phó thác tất cả trong tay Thầy Chí Thánh của chúng ta. Người đã luôn tìm gặp chúng ta, không ngừng tha thứ cho chúng ta và mong chờ chúng ta trở lại với Người như đứa con hoang đàng. Người cần chúng ta trong chương trình cứu độ của Người, để chúng ta mang Tin Mừng đến cho tha nhân. Chúng ta khẩn xin Đức Trinh Nữ Maria là Mẹ Thiên Chúa cầu bầu và che chở chúng ta.

Jean T.Đ.T. ■

LIÊN ĐỐI CẦU NGUYỆN

Xin quý cha, quý thầy, quý tu sĩ nam nữ, và các anh chị góp lời cầu nguyện cho các thân mẫu của các chị Martha Nguyễn Thị Ngọc Hạnh (k19) và Maria Joséphine Yagapah (k2), cả hai vị đều trong tình trạng sức khỏe yếu kém.

Cũng xin tiếp tục cầu nguyện và hỏi thăm qua điện thoại, điện thư, hay thăm viếng các cursillistas lớn tuổi, hoặc vừa trải qua một cơn đau nặng, hay một cuộc phẫu thuật, và không thể góp mặt thường xuyên trong các lần gặp gỡ của gia đình Cursillo.

THÁNH NỮ AGATHA

*Gia đình danh giá sinh ra
Một trang điểm tuyệt Agatha tên nàng
Thông minh đức hạnh đài trang
Một lòng mến Chúa, chẳng màng lợi danh
Nguyên lòng từ những ngày xanh
Xác hồn dâng trọn, ý lành Chúa ban
Giữ lòng thanh khiết đoan trang
Tình quân là Chúa, thăng thang đường đời
Tiếng thơm vang khắp mọi nơi
Có quan tổng trấn ngổ lời cầu hôn
Agatha từ chối ôn tồn
Đời này đã chọn xác hồn theo Cha
Hồn trinh thơm ngát hương hoa
Lòng yêu kính Chúa, một tòa kiên trinh
Quan nghe nổi trận lôi đình
Giám nàng trinh nữ, ngục hình khảo tra
Bao nhiêu đau đớn xót xa
Roi đòn, giường lửa, thân ngã nát tan
Nhục hình tàn ác, dã man
Thịt rơi máu đổ, lửa than nung người
Đức tin nàng vẫn thắm tươi
Chúa ban phép lạ, đau mười còn hai
Đêm ngày kinh kệ miệt mài
Dâng lời khấn nguyện xin Ngài chở che
Ác quan rình rập lắng nghe
Càng thêm sân hận, càng đe nhục hình
Sức tàn nàng vẫn kiên trinh
Đến hơi thở cuối tôn vinh Chúa trời
Người người ở khắp mọi nơi
Tôn nàng nữ thánh, đời đời kính yêu.*

Therese LX

*Nhân dịp mừng lễ thánh Agatha,
đồng trình, tử đạo (05/02)*

Ủng hộ Phong Trào

AC Nguyễn Long Nhan	30,00 €
Chi Nguyễn Nam Phương	20,00 €
AC Nguyễn Văn Chi	30,00 €
Ăn danh	50,00 €
Chị Phạm Công Sửu	50,00 €
Chị Trần Thị Mộng Hương	30,00 €
Anh Hoàng Trung Thượng	100,00 €
Anh Dương Tôn Bảo	50,00 €
Chị Dương Ngọc Nữ	30,00 €
Chị Dương Ngọc Sáng	20,00 €

Cursillo ! Cursillo ! Tiếng ấy âm vang trong đầu tôi như những nốt nhạc reo vui. Nhớ lại ngày đi tham dự Khóa 4 Cursillo tại Rungis, bây giờ thỉnh thoảng tôi vẫn còn bồi hồi xúc động. Chị em trong Khóa thân thiết với nhau. Chương trình thì dồn dập, chúng tôi chạy theo không còn thì giờ để « nhớ » gia đình và hầu như lúc nào cũng có diễn tiến mới !

Thường thường thì các anh chị trợ tá vừa vỗ tay vừa hát đón chúng tôi vào nhà ăn, nhưng có một lần, khi ra khỏi nhà nguyện thấy vắng hoe, chúng tôi nhìn nhau tự hỏi có chuyện gì ... Cứ thế, coi như tôi quên cả người chồng thân yêu, nhưng khi cầm xấp thư Palanca, tôi đọc lá thư của anh viết cho tôi, tôi không cầm được nước mắt...

Sau Khóa Ba Ngày, tôi hăng hái đi trợ tá, Khóa Nam thì phụ trong nhà bếp, Khóa Nữ giúp việc bàn thờ, chị Phó Khóa Trưởng đến từ Mỹ sai làm gì, tôi răm rắp nghe theo. Khi các chị bên ấy không qua giúp Paris nữa, bác Khán là Chủ tịch PT lúc đó giao cho tôi làm Trưởng ban Phụng Vụ Khóa Nữ, tôi ngỡ ngàng từ chối mà không được. Sau này tôi nghĩ ra mình đã « đại » vâng lời, chị Phó KT nói cho bác Chủ tịch biết thì làm sao chạy khỏi được. Mặc dù công việc không đơn giản, nhưng vì tính « bướng », đã nhận là nhất định làm cho bằng được, tôi viết các chi tiết vào một miếng giấy giờ nào việc gì ... Kết quả tôi đã hoàn thành nhiệm vụ và không phụ lòng tin của bác Chủ tịch.

Đến năm 2001, không có ai nhận làm bếp cho khóa học, bác Đào Văn là Chủ tịch PT kêu vợ chồng tôi làm ẩm thực, lo mua thực phẩm và nấu ăn cho các khóa tại Giáo xứ VN. Mấy năm sau, chồng tôi yếu sức, không làm được công việc nặng nhọc này nữa, một mình tôi trách nhiệm cả khóa nam và nữ, nhưng việc đi chợ được các anh chia nhau gánh vác, và chức vụ ấy dính liền với tôi cho đến bây giờ. Riêng năm 2009, vì PT muốn trở lại Rungis xem có thể mượn nơi này để tổ chức các khóa được không, nên hai khóa năm ấy do hai người khác thay nhau làm Trưởng ban Ẩm Thực.

Năm ngoái, hai Khóa 33 và 34, tôi đi làm trợ tá cho Cursillo kiêm luôn nhà bếp Giáo xứ trong hai tuần lễ liền, không về nhà. Ở nhà, chỉ có một mình chồng, trong mấy ngày đầu, tôi chuẩn bị cho anh ít món ăn, bánh tét, pizza, tàu hủ ...những ngày sau anh tự lo lấy. Có một chị trong PT gọi điện thoại nhắc nhở tôi đã đi tìm « quân » chưa ? Tôi nói cứ yên chí, « quân » của Ban Ẩm thực lúc nào cũng sẵn sàng, tận tâm và tận tình. Sáng thứ ba của Khóa Nam, nhóm Bordeaux ào tới. Chúng tôi mừng rỡ gặp nhau, hôn hít nhau, hôn



lấy hôn để, rồi bắt tay làm việc liền. Các anh cùng với các trợ tá khác làm những việc nặng nhọc bên ngoài, các chị giúp tôi trong bếp. Lần đầu tiên được gặp chị Ngọc-Nữ, tôi thấy chị thật dễ thương. Mọi người chia nhau công việc, phận sự ai làm gì thì làm, không điều qua tiếng lại, không xen vào việc của người khác, nên chúng tôi làm việc vui vẻ, không va chạm.

Trong Khóa, mỗi lần tôi gặp anh Sáu Thạch, anh nói đùa thấy chị Nguyệt tươi, chắc là không có ai trêu chị !

Khi Khóa Nam chấm dứt, các chị muốn trở về Bordeaux, không giúp Khóa Nữ được. Tôi nhận thấy Chúa đã cho người cộng tác, bây giờ Khóa Nữ đông các chị lại về, tôi rất buồn. Thấy vậy, hai chị hứa về rồi sẽ lên. Tôi thầm nói Chúa ơi, Chúa nhớ kéo các chị lên với con nhé, nếu không thì Chúa ráng mà chịu, bởi vì Chúa đứng đầu PT mà không tìm người cho con, thì con không làm tròn được. Thế là có anh chị Ngọc-Nữ và hai cặp vợ chồng nữa đến giúp. Các anh lo phần nước và giải lao, các chị giúp tôi trong bếp. Trước kia chúng tôi không biết nhau, nay sống với chị Ngọc-Nữ hai khóa, tôi thấy chị là người đại lượng, vui vẻ, dịu dàng, sẵn sàng hy sinh cho đàn em. Có lần tôi đề nghị chị đi tập múa, chị nói em đi đi, để chị lo trong bếp cho. Tôi rất cảm động.

Rồi tới ngày kết thúc của hai khóa, chị em chúng tôi chia tay nhau, ai nấy cũng đều luyến tiếc vì thấy hai khóa trôi qua nhanh quá, có lẽ đối với những gì mình thấy thoải mái thì nó đi qua rất là lẹ. Sáng thứ Bảy, tới lượt anh chị Nhĩ ra về. Tôi và chị ấy ôm nhau rung rung nước mắt, nước mắt chân tình của chị em chúng tôi chia sẻ với nhau. Tôi vẫn nhớ các anh chị khác đã giúp tôi trong Ban Ẩm Thực, nhưng không thể kể tên và công việc đầy đủ hết được. Tôi viết những dòng chia sẻ này về hai khóa vừa qua là những điều tôi còn nhớ. Các khóa trước đây cũng cho tôi những tâm tình sâu đậm với các anh chị đã cùng tôi chia sẻ ngọt bùi trong nhà bếp, một nơi «khói lửa mịt mù» và công việc nặng nhọc, luôn luôn bận rộn từ sáng sớm tới khuya.

Đáng lẽ bài này nên được viết ngay sau hai Khóa và đăng vào số tháng 09/2014 thì hợp thời hơn, nhưng xin các anh chị thông cảm cho « cây viết tay mơ » như tôi, thai nghén được một bài cũng vất vả và còn cần có thời gian nữa. Tuy nhiên, cùng nhau nhắc lại « chuyện cũ » vừa xảy ra thì coi như là « mới » và có thể còn giúp mỗi người chúng ta hâm nóng lại những ngày thân thiết sống bên nhau trong tình yêu thương của Thầy Chí Thánh.

Anna Nguyệt ♥

Người đàn bà cười một mình

Nhà ga Nation thuộc về phía Nam Paris, là một ga khá lớn của các tuyến đường métro trong Paris và xe lửa tốc hành đi về vùng ngoại ô. Tuy vậy, bên trong ga vẫn rất cũ kỹ, chưa được hiện đại hóa nhiều. Các dãy ghế cho hành khách ngồi chờ đợi các chuyến xe đi về ngoại ô là những ô nhỏ vừa đủ một người ngồi, có vách ngăn, lớp sơn đỏ đậm đã tróc ở nhiều nơi, không có sức 'mời mọc' hành khách bao nhiêu. Nhưng đó lại là nơi quen thuộc của những người vô gia cư, nhất là vào mùa lạnh. Họ có một chỗ trú ngụ miễn phí, có thể hoặc có người lại sau một tấm mền dày để ngủ li bì cho quên đời, hoặc ngồi duỗi chân nhìn ông đi qua bà đi lại với ánh mắt thờ ơ, chán chường, có người còn chửi rủa bâng quơ ! Tôi 'có duyên' với ga Nation từ năm tháng nay, kể từ ngày tìm được việc làm mới. Và cũng 'có duyên' với những mảnh đời bất hạnh mà tôi chứng kiến hàng ngày. Đó không phải là những người hành khất. Đàn ông lẫn đàn bà, đa số những người vô gia cư đều có một 'gia tài' giống nhau : những túi xách linh tinh, đủ kiểu và đủ cỡ. Có người để những túi xách đầy ra cả lối đi, và khi họ di chuyển những « hành trang cuộc đời » đó là cả một sự vất vả. Không thể làm gì để giúp đỡ hay an ủi họ một cách tích cực, mỗi ngày đi làm tôi chỉ biết gửi gắm những người bất hạnh ấy trong lời nguyện của tôi dâng lên Thiên Chúa.

... Không biết người đàn bà đó đã xuất hiện từ bao giờ, nhưng khi tôi rời mắt khỏi tấm bảng ghi giờ những chuyến xe lửa sắp tới, thì tôi nhìn thấy bà. Bà ngồi hờ hững ở một ô ghế, từ đầu xuống chân bà tuyền là một màu đen : mái tóc đen buông dài, rồi nùi bần thiu vì đã lâu không tắm gội, chiếc áo khoác màu đen to rộng bạc phếch, lấm lem nhiều chỗ, và đôi giầy mòn gót cũng màu đen. Đó là một người gốc Á Châu, có lẽ vì thế mà tôi chú ý đến bà ngay. Dáng dấp bà tuy không nhỏ thó, nhưng lại phảng phất một sự mong manh nào đó thật là đáng thương. Quan sát bà vài giây, tôi hiểu ra bà là một người khật khùng. Nghiêng đầu một bên, bà như lắng nghe tiếng nói của một người nào đó thật thân quen, rồi bà mỉm cười thì thầm trả lời lại ! Cứ thế mà bà đắm mình trong cuộc đối thoại đơn độc, và có lúc gương mặt bà rạng ngời một niềm hạnh phúc thật là tương phản với dáng vẻ tàn tạ nghèo nàn đang phơi bày ra trước người qua kẻ lại. Bà đang thì thầm những lời tỏ tình e ấp của tuổi mới lớn ? Hay câu thề non hẹn biển với người bạn đời ? Cũng có thể người vô hình trước mặt bà là cha già mẹ yếu mà bà muốn vỗ về an ủi ? Và tại sao không là một đứa con xinh xắn tinh nghịch mà bà ôm ấp yêu

thương, của một thuở nào đó bà chưa lang thang từ ga này qua ga khác để tìm nơi trú ngụ ? Xe lửa lăn bánh, tôi bỏ lại sau lưng bao nhiêu là câu hỏi lơ lửng không có câu trả lời...



Cả tuần nay tôi không gặp lại người-đàn-bà-ngồi-cười-một-mình ấy nữa. Nhưng cái dáng chông chênh ở một chỗ tạm dung ấy cứ lờn vờn mãi trong tâm tưởng tôi. Và giữa cái thỉnh lặng của ngôi nhà vắng lặng trong đêm khuya, tôi bắt gặp tôi...đang cười một mình ! Đó không phải là nụ cười trong cơn hoang tưởng của người đàn bà không biết đến hiện tại lẫn tương lai. Nhưng tôi cười trong ý thức, nếu phải thì thầm với những niềm hạnh phúc trong tầm tay mà Thiên Chúa đã trao ban cho tôi, thì tôi có thể tha hồ mà cười vui khi nhớ lại. Tôi có thể mỉm cười với tuổi thơ hạnh phúc bên cha mẹ và đại gia đình nội ngoại, với bạn bè đồng trang lứa. Thời niên thiếu và tuổi trẻ dù sống dưới một chế độ hà khắc, chính trong hoàn cảnh đó Chúa đã chọn gọi tôi gia nhập vào đoàn chiên của Ngài. Niềm tin mới gìn giữ cho tôi biết bước theo một con đường ngay thẳng và tránh được nhiều cạm bẫy của một xã hội nhiều nhương hỗn độn. Trôi dạt nơi xứ người, tay trắng làm nên, trong cay đắng, nhọc nhằn và nước mắt, Chúa Mẹ vẫn tiếp tục ban nhiều ơn lành cho tôi cùng tất cả những người thân yêu. Đời sống ba chìm bảy nổi nào rồi cũng dần đưa tôi về bến bờ của Tin-Cậy-Mến. Nhất là từ khi tôi được bao bọc trong 'gia đình thiêng liêng' Cursillo của tôi. Trên hành trình ngày-thứ-tu của người môn đệ chọn bước theo Thầy, tôi đã quét dọn nhiều đồng lá vàng cuối thu - chắc vẫn chưa nhiều bằng những lấm lổ thiếu sót của tôi - để khu vườn tâm linh của tôi có thể gọn gàng hơn khi trời lên con nắng đẹp, và sẽ cho đời tôi còn lại những hoa lá tốt tươi... Tôi ao ước mình luôn biết nắm giữ nụ-cười-một-mình của đêm nay, để mỗi lần gánh nặng cuộc đời làm tôi mệt mỏi, tôi lại đem nụ cười ấy ra mà ngắm nhìn, mà trân trọng, và quyết tâm tiếp bước...

Người đàn bà đó đã đi qua biết bao nhiêu là sân ga ? Và nụ cười của bà có thay đổi được những cuộc đời nào không ? Ừ nhỉ, mà bà đâu biết còn vài hôm nữa là đến Tết rồi .../.

*bên thềm năm mới Ất Mùi 2015 * K7 ■*

CẦU NGUYỆN

Xin cầu nguyện cho Hai linh hồn vừa từ trần tại Việt Nam :

Phêrô Hồ Ngọc Vương và Anna Nguyễn thị Phở

là song thân của chị Anna Hồ thị Mai (K.19) tức nhạc phụ và nhạc mẫu của anh Phêrô Hồ Nguyễn văn Phú (K.20).

Nguyện Thiên Chúa nhân từ sớm đưa linh hồn các cụ vào hưởng hạnh phúc viên mãn trong Nước Trời.

Lời nguyện cầu cuối năm

Vào dịp cuối năm, Cha chúng con ở trên trời đã cho chúng con trải qua một năm bình an, và ban cho chúng niềm vui ơn lành, thêm một năm mới...đi thêm một đoạn đường đời... Và nhìn lại đường đã đi qua, chúng con chỉ biết nói lên lời tạ ơn chân thành, tin tưởng và cậy trông vào lòng lân ái Cha cao cả, Cha nhân loại và hoàn vũ. Vì Cha là tình yêu tối thượng, Cha vẫn cho chúng con sống trong tình yêu nhau ; Cha gìn giữ chúng con trong Hồng Ân Cha luôn : mọi biến cố cuộc đời dài cũng như trọn năm vừa qua đều là những mời gọi kín đáo Cha gửi ban cho từng cá nhân, hầu đánh thức, nâng đỡ cùng đưa tất cả Cộng Đoàn Giáo Xứ chúng con lên !

Lạy Cha, **Tam Vị Nhất Ngôi** tối cao, toàn năng, từ muôn thuở trước, hiện tại và muôn đời, ban cho chúng con mừng « Tết Dân Tộc » nơi quê hương, tại Hải Ngoại Năm-Châu, cũng như ở Giáo Xứ Paris trong tinh thần hoà-nhã, cùng một con tim, một ý chí nhần nại và can đảm cương quyết sống trên nền đức hạnh Tổ Tiên. «Đổ đi những gì ngoại bang mưu toan đặt lên vai con Dân Nước Việt.»

Ôi Mẹ Maria, Mẹ tình yêu, Mẹ Nguồn An Vui, chúng con xin gởi gắm lời van xin cho nước Việt Nam sớm có làn gió mới thổi lên một nền Dân Chủ Nhân Quyền và Tự Do thực sự, cho con dân Nước Việt được hạnh phúc. Lạy Mẹ La-Vang, Nữ Vương nước Việt Nam, nguồn ân phúc mà chúng con tha thiết nài xin trong việc siêng năng lẫn hạt là một nền tự do tín ngưỡng tôn giáo trên quê hương. Ôi Mẹ Maria, Giòng Lệ « Máu » Mẹ đánh tan quyền lực hòa ngục. Xin Mẹ, Ái Nữ Cha Hằng Hữu, Mẹ Yêu Dấu Ngôi Hai và Hiền Thê Thánh Linh cầu bầu cho Triều Đại Tình yêu đến hiển trị Nước Việt Nam muôn thuở.

Lạy Cha nhân từ, xin giữ gìn chúng con luôn trong ân nghĩa Cha. Xin Cha, Trung Tâm sự sống ban phát ân huệ cho chúng con để tất cả cùng là anh em một nhà thương yêu nhau trong tình Huynh Đệ.

Kính lạy Cha Cả, hết lòng thờ lạy tri ân và yêu mến, chúng con cung chúc «Vinh Danh Cha muôn muôn vạn đại».

Michel ĐOÀN ♥

JOURNAL

PHONG TRÀO CURSILLO
Mr. Giuse Nguyen Minh Duong
59 bis Route de Saint LEU
95600 EAUBONNE—France
Tél: (+33) 9 81 89 67 01



*Ban Điều Hành Phong Trào
Cursillo ngành Việt Nam Châu Âu
Xin kính chúc :*

*Quý Cha,
Quý Thầy,
Quý Tu Sĩ Nam Nữ,
Quý Anh Chị Cursillistas,
và Quý Thân Hữu gần xa,*

*Một Năm Mới Ất Mùi 2015
thật nhiều sức khỏe, bình an,
và tràn đầyƠn Thánh Chúa.*

De Colores.

